

TÀI LIỆU

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH THCS

MÔN LỊCH SỬ

(Áp dụng từ năm học 2011 - 2012)

LỚP 6

Cả năm: 37 tuần (35 tiết)

Học kì I: 19 tuần (18 tiết)

Học kì II: 18 tuần (17 tiết)

HỌC KÌ I

PHẦN MỞ ĐẦU

Tiết 1 Bài 1: Sơ lược về môn lịch sử

Tiết 2 Bài 2: Cách tính thời gian trong lịch sử

PHẦN MỘT

KHÁI QUÁT LỊCH SỬ THẾ GIỚI CỔ ĐẠI

Tiết 3 Bài 3: Xã hội nguyên thủy

Tiết 4 Bài 4: Các quốc gia cổ đại phương Đông

Tiết 5 Bài 5: Các quốc gia cổ đại phương Tây

(Lưu ý: Gộp mục 2 và mục 3 với nhau: Xã hội cổ đại Hi Lạp, Rô Ma gồm những giai cấp và tầng lớp nào?)

Tiết 6 Bài 6: Văn hóa cổ đại

Tiết 7 Bài 7: Ôn tập

PHẦN HAI

LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ NGUỒN GỐC ĐẾN THẾ KỈ X

CHƯƠNG I. BUỔI ĐẦU LỊCH SỬ NƯỚC TA

Tiết 8 Bài 8: Thời nguyên thủy trên đất nước ta

Tiết 9 Bài 9: Đời sống của người nguyên thủy trên đất nước ta

Tiết 10 Kiểm tra viết

CHƯƠNG II. THỜI ĐẠI DỰNG NƯỚC: VĂN LANG - ÂU LẠC

Tiết 11 Bài 10: Những chuyển biến trong đời sống kinh tế

(Lưu ý: Gộp mục 1 và mục 2 với nhau: Công cụ sản xuất được cải tiến như thế nào?)

Tiết 12 Bài 11: Những chuyển biến về mặt xã hội *(Lưu ý: Mục 3 không dạy)*

Tiết 13 Bài 12: Nước Văn Lang.

Tiết 14 Bài 13: Đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang

Tiết 15 Bài 14: Nước Âu Lạc

(Lưu ý: Mục 2: “Đứng đầu nhà nước là An Dương Vươngdo Bô chính cai quản”: không dạy)

Tiết 16 Bài 15: Nước Âu Lạc (tiếp theo)

Tiết 17 Bài 16: Ôn tập chương I và chương II

Tiết 18 Kiểm tra học kì I

HỌC KÌ II

CHƯƠNG III. THỜI KÌ BẮC THUỘC VÀ ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP

Tiết 19 Bài 17: Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng (năm 40)

Tiết 20 Bài 18: Trưng Vương và cuộc kháng chiến chống xâm lược Hán

Tiết 21 Bài 19: Từ sau Trưng Vương đến trước Lí Nam Đế (Giữa thế kỉ I – Giữa thế kỉ VI)

Tiết 22 Bài 20: Từ sau Trưng Vương đến trước Lí Nam Đế (Giữa thế kỉ I - Giữa thế kỉ VI) (tiếp theo)

Tiết 23 Bài 21: Khởi nghĩa Lí Bí. Nước Vạn Xuân (542 – 602) (*Lưu ý: Không yêu cầu hs tìm hiểu tiểu sử Lí Bí - không dạy*)

Tiết 24 Bài 22: Khởi nghĩa Lí Bí. Nước Vạn Xuân (542 - 602) (tiếp theo)

(*Lưu ý: Không yêu cầu hs tìm hiểu tiểu sử Triệu Quang Phục*)

Tiết 25 Bài 23: Những cuộc khởi nghĩa lớn trong các thế kỉ VII – IX.

Tiết 26 Bài 24: Nước Champa từ thế kỉ II đến thế kỉ X.

Tiết 27 Làm bài tập lịch sử

Tiết 28 Bài 25: Ôn tập chương III.

Tiết 29 Làm bài kiểm tra viết

CHƯƠNG IV. BƯỚC NGOẶT LỊCH SỬ Ở ĐẦU THẾ KỈ X.

Tiết 30 Bài 26: Cuộc đấu tranh giành quyền tự chủ của họ Khúc, họ Dương

Tiết 31 Bài 27: Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938

Tiết 32 Lịch sử địa phương (Bài 1. Quảng Bình thời nguyên thủy-buổi đầu thời dựng nước và giữ nước)

Tiết 33 Bài 28: Ôn tập.

Tiết 34 Làm bài tập lịch sử

Tiết 35 Kiểm tra học kì II

LỚP 7

Cả năm: 37 tuần (70 tiết)

Học kì 1: 19 tuần (36 tiết)

Học kì II: 18 tuần (34 tiết)

HỌC KÌ I

PHẦN MỘT

KHÁI QUÁT LỊCH SỬ THẾ GIỚI TRUNG ĐẠI

- Tiết 1 Bài 1: Sự hình thành và phát triển của xã hội phong kiến ở châu Âu.
Tiết 2 Bài 2: Sự suy vong của chế độ phong kiến và sự hình thành chủ nghĩa tư bản ở châu Âu.
Tiết 3 Bài 3: Cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản chống phong kiến thời hậu kì trung đại ở châu Âu.
Tiết 4 Bài 4: Trung Quốc thời phong kiến (Mục 1, 2, 3) (*Lưu ý: 6 dòng đầu của mục 1: không dạy*)
Tiết 5 Bài 4: Trung Quốc thời phong kiến (Mục 4, 5, 6)
Tiết 6 Bài 5: Ấn Độ thời phong kiến. (*Lưu ý: Mục 1: Những trang sử đầu tiên: không dạy*)
Tiết 7 Bài 6: Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á (Mục 1, 2)
Tiết 8 Bài 6: Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á (Mục 3, 4)
Tiết 9 Bài 7: Những nét chung về xã hội phong kiến. (*Lưu ý: Mục 1,3: không dạy*)
Tiết 10 Làm bài tập lịch sử (Phân lịch sử thế giới)

PHẦN HAI

SỬ VIỆT NAM TỪ THẾ KỈ X ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX

CHƯƠNG I. BUỔI ĐẦU ĐỘC LẬP THỜI NGÔ - ĐINH TIỀN LÊ (THẾ KỈ X)

- Tiết 11 Bài 8: Nước ta buổi đầu thành lập
(*Lưu ý: Danh sách 12 sứ quân của mục 2. Tình hình chính trị cuối thời Ngô: không dạy*)
Tiết 12 Bài 9: Nước Đại Cồ Việt thời Đinh- Tiền Lê (Mục I)
Tiết 13 Bài 9: Nước Đại Cồ Việt thời Đinh- Tiền Lê (Mục II).
(*Lưu ý: Thêm phần Công lao của Ngô Quyền, Đinh Bộ Lĩnh, Lê Hoàn- theo chuẩn KT-KN*)

CHƯƠNG II. NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÝ (THẾ KỈ XI-XII)

- Tiết 14 Bài 10: Nhà Lý đẩy mạnh công cuộc xây dựng đất nước.
Tiết 15 Bài 11: Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075- 1077) (Mục I)
Tiết 16 Bài 11: Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075- 1077) (Mục II)
Tiết 17 Làm bài tập lịch sử
Tiết 18 Ôn tập
Tiết 19 **Làm bài kiểm tra một tiết.**
Tiết 20 Bài 12: Đời sống kinh tế, văn hóa (Mục I)
Tiết 21 Bài 12: Đời sống kinh tế, văn hóa (Mục II)

CHƯƠNG III: NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI TRẦN(THẾ KỈ XII- XIV)

- Tiết 22 Bài 13: Nước Đại Việt ở thế kỉ XIII (Mục I)
Tiết 23 Bài 13: Nước Đại Việt ở thế kỉ XIII (Mục II)

Tiết 24 Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên (Thế kỉ XIII) (Mục I)
(*Lưu ý: Nội dung sự thành lập nhà nước Mông Cổ của mục 1. Âm mưu xâm lược Đại Việt của Mông cổ: không dạy*)

Tiết 25 Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên (Thế kỉ XIII) (Mục II)

Tiết 26 Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên (Thế kỉ XIII) (Mục III)

Tiết 27 Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên (Thế kỉ XIII) (Mục IV)

Tiết 28 Bài 15: Sự phát triển kinh tế và văn hóa thời Trần (Mục I)

Tiết 29 Bài 15: Sự phát triển kinh tế và văn hóa thời Trần (Mục II)

Tiết 30 Bài 16: Sự suy sụp của nhà Trần cuối thế kỉ XIV (Mục I)

Tiết 31 Bài 16: Sự suy sụp của nhà Trần cuối thế kỉ XIV (Mục II)

Tiết 32 Lịch sử địa phương (Bài 2: Quảng Bình trong thời kỳ quốc gia phong kiến Đại Việt)

Tiết 33 Bài 17: Ôn tập chương II và chương III.

CHƯƠNG IV. ĐẠI VIỆT TỪ THẾ KỈ XV ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XIX THỜI LÊ SƠ.

Tiết 34 Bài 18: Cuộc kháng chiến của nhà Hồ và phong trào khởi nghĩa chống quân Minh ở đầu thế kỉ XV.

Tiết 35: Ôn tập

Tiết 36: **Làm bài kiểm tra học kì I.**

HỌC KÌ II

- Tiết 37 Bài 19: Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418- 1427)
Tiết 38 Bài 19: Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418- 1427)
Tiết 39 Bài 19: Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418- 1427)
Tiết 40 Bài 20: Nước Đại Việt thời Lê sơ (1428 - 1527)
Tiết 41 Bài 20: Nước Đại Việt thời Lê sơ (1428 - 1527) (*Lưu ý: Mục II. 2: chỉ nêu có các giai cấp*)
Tiết 42 Bài 20: Nước Đại Việt thời Lê sơ (1428 - 1527)
Tiết 43 Bài 20: Nước Đại Việt thời Lê sơ (1428 - 1527) (*Lưu ý: Chỉ nêu tên các danh nhân văn hóa, không cần chi tiết*)
Tiết 44 Bài 21: Ôn tập chương IV
Tiết 45 Làm bài tập lịch sử (Phần chương IV)

CHƯƠNG V. ĐẠI VIỆT Ở CÁC THẾ KỈ XVI - XVIII

- Tiết 46 Bài 22: Sự suy yếu của nhà nước phong kiến tập quyền (thế kỉ XVI - XVIII) (Mục I)
Tiết 47 Bài 22: Sự suy yếu của nhà nước phong kiến tập quyền (thế kỉ XVI - XVIII) (Mục II)
(*Lưu ý: Nội dung diễn biến chiến tranh Nam - Bắc triều và Trịnh - Nguyễn: không dạy*)
Tiết 48 Bài 23: Kinh tế, văn hóa thế kỉ XVI - XVIII. (Mục I)
Tiết 49 Bài 23: Kinh tế, văn hóa thế kỉ XVI - XVIII (Mục II)
Tiết 50 Bài 24: Khởi nghĩa nông dân Đàng ngoài thế kỉ XVIII. (*Lưu ý: Mục I: chỉ nêu nguyên nhân các cuộc khởi nghĩa*)
Tiết 51 Bài 25: Phong trào Tây Sơn (Mục I)
Tiết 52 Bài 25: Phong trào Tây Sơn (Mục II)
Tiết 53 Bài 25: Phong trào Tây Sơn (Mục III)
Tiết 54 Bài 25: Phong trào Tây Sơn (Mục IV)
Tiết 55 Quang Trung xây dựng đất nước
Tiết 56 Lịch sử địa phương (Bài 3: Quảng Bình-Chiến địa của cuộc chiến tranh Trịnh-Nguyễn)
Tiết 57: Làm bài tập lịch sử
Tiết 58: Ôn tập
Tiết 59: Làm bài kiểm tra

CHƯƠNG VI. VIỆT NAM NỬA ĐẦU THẾ KỈ XIX

- Tiết 60 Bài 27: Chế độ phong kiến nhà Nguyễn
Tiết 61 Bài 27: Chế độ phong kiến nhà Nguyễn
Tiết 62 Bài 27: Chế độ phong kiến nhà Nguyễn
Tiết 63 Bài 28. Sự phát triển của văn hóa dân tộc cuối thế kỉ XVIII - nửa đầu thế kỉ XIX (Mục I)
Tiết 64 Bài 28. Sự phát triển của văn hóa dân tộc cuối thế kỉ XVIII - nửa đầu thế kỉ XIX (Mục II)
Tiết 65 Lịch sử địa phương (Bài 4-Những đóng góp của nhân dân Quảng Bình trong thời đại Quang Trung)
Tiết 66 Bài 29 Ôn tập chương V và VI
Tiết 67 Làm bài tập lịch sử (Phần chương VI)
Tiết 68 Bài 30: Tổng kết
Tiết 69 Ôn tập
Tiết 70 Làm bài kiểm tra học kì II

LỚP 8

Cả năm: 37 tuần (52 tiết)

Học kì I: 19 tuần (35 tiết)

Học kì II: 18 tuần (17 tiết)

HỌC KÌ I

PHẦN MỘT

LỊCH SỬ THẾ GIỚI CẬN ĐẠI (TỪ GIỮA THẾ KỈ XVI ĐẾN NĂM 1917)

CHƯƠNG I. THỜI KÌ XÁC LẬP CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN (TỪ THẾ KỈ XVI ĐẾN NỬA SAU THẾ KỈ XIX)

Tiết 1 Bài 1: Những cuộc cách mạng tư sản đầu tiên (Mục I, II) (Lưu ý: Mục I.1 và II.2: Hướng dẫn đọc thêm- không dạy)

Tiết 2 Bài 1: Những cuộc cách mạng tư sản đầu tiên (Mục III) (Lưu ý: Mục III. 2: Hướng dẫn đọc thêm- không dạy)

Tiết 3 Bài 2: Cách mạng tư sản Pháp (1789 – 1794) (Lưu ý: Mục II: chỉ nhấn mạnh sự kiện 14/7)

Tiết 4 Bài 2: Cách mạng tư sản Pháp (1789 – 1794) (Lưu ý: Mục III chỉ cần dạy “tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền” Và mục 3. chuyên chính dân chủ cách mạng Gia- cô- banh...)

Tiết 5 Bài 3: Chủ nghĩa tư bản được xác lập trên phạm vi thế giới (Lưu ý: Mục I. 2: không dạy)

Tiết 6 Bài 3: Chủ nghĩa tư bản được xác lập trên phạm vi thế giới (Lưu ý: Mục II. 1: không dạy)

Tiết 7 Bài 4: Phong trào công nhân và sự ra đời của chủ nghĩa Mác

CHƯƠNG II. CÁC NƯỚC ÂU MỸ CUỐI THẾ KỈ XIX ĐẦU THẾ KỈ XX.

Tiết 8 Bài 5: Công xã Paris 1871 (Lưu ý: Mục II, III: hướng dẫn đọc thêm - chỉ học phần ý nghĩa...)

Tiết 9 Bài 6: Các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX

Tiết 10 Bài 6: Các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX (Lưu ý: Mục II: không dạy)

Tiết 11 Bài 7: Phong trào công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX (Lưu ý: Mục I: đọc thêm, - không dạy)

Tiết 12 Bài 8: Sự phát triển của kĩ thuật, khoa học, văn học và nghệ thuật thế kỉ XVIII – XIX (Lưu ý: Mục II. 3: không dạy)

CHƯƠNG III. CHÂU Á GIỮA THẾ KỈ XVIII - ĐẦU THẾ KỈ XX

Tiết 13 Bài 9: Ấn Độ thế kỉ XVIII - đầu thế kỉ XX

Tiết 14 Bài 10: Trung Quốc cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX (Lưu ý: Mục II: hướng dẫn hs lập niên biểu)

Tiết 15 Bài 11: Các nước Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX

Tiết 16 Bài 12: Nhật Bản giữa thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX (Lưu ý: Mục III: không dạy)

Tiết 17 Ôn tập

Tiết 18 Làm bài kiểm tra viết 1 tiết

CHƯƠNG IV. CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT (1914-1918)

Tiết 19 Bài 13: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918)

Tiết 20 Bài 13: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918)

Tiết 21 Bài 14: Ôn tập lịch sử thế giới cận đại (từ thế kỉ XVI đến năm 1917)

LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI TỪ NĂM 1917 ĐẾN NĂM 1945

CHƯƠNG I. CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGA NĂM 1917 VÀ CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CNHX Ở LIÊN XÔ (1921 - 1941)

Tiết 22 Bài 15: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 và cuộc đấu tranh bảo vệ cách mạng (1917-1921) (Mục I.1,2)

Tiết 23 Bài 15: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 và cuộc đấu tranh bảo vệ cách mạng (1917 - 1921) (Mục I.3; II.3) (*Lưu ý: Mục II. 1. 2: không dạy*)

Tiết 24 Bài 16: Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội (1921 - 1941) (*Lưu ý: Mục II: chỉ cần nắm những thành tựu xây dựng CNXH (1925-1941)*)

CHƯƠNG II. CHÂU ÂU VÀ NƯỚC MỸ GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918 - 1939)

Tiết 25 Bài 17: Châu Âu giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 - 1939) (*Lưu ý: Mục I.2: đọc thêm; Mục II.. 2: không dạy*)

Tiết 26 Bài 18: Nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)

CHƯƠNG III. CHÂU Á GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918 - 1939)

Tiết 27 Bài 19: Nhật Bản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 - 1939)

Tiết 28 Bài 20: Phong trào độc lập dân tộc ở châu Á (1918 - 1939) (Mục I)

Tiết 29 Bài 20: Phong trào độc lập dân tộc ở châu Á (1918 - 1939) (Mục II)

Tiết 30 Ôn tập

CHƯƠNG IV. CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1939 - 1945)

Tiết 31 Bài 21: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) (Mục I; II:1) (*Lưu ý: Mục II.1: Hướng dẫn hs lập niên biểu*)

Tiết 32 Bài 21: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) (Mục II: 2; III) (*Lưu ý: Mục II.2: Hướng dẫn hs lập niên biểu*)

CHƯƠNG V. SỰ PHÁT TRIỂN CỦA KHOA HỌC - KỸ THUẬT VÀ VĂN HÓA THẾ GIỚI NỬA ĐẦU THẾ KỈ XX.

Tiết 33 Bài 22: Sự phát triển khoa học – kỹ thuật và văn hóa thế giới nửa đầu thế kỉ XX.

Tiết 34 Bài 23: Ôn tập lịch sử thế giới hiện đại (từ 1917 đến năm 1945)

Tiết 35 Làm bài kiểm tra học kì I

HỌC KÌ II

PHẦN HAI:

LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1918

CHƯƠNG I. CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP TỪ NĂM 1858 ĐẾN CUỐI THẾ KỈ XIX

Tiết 36 Bài 24: Cuộc kháng chiến từ năm 1858 đến năm 1873

Tiết 37 Bài 24: Cuộc kháng chiến từ năm 1858 đến năm 1873

Tiết 38 Bài 25: Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc (1873 - 1884)

Tiết 39 Bài 25: Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc (1873 - 1884)

Tiết 40 Bài 26: Phong trào kháng Pháp trong những năm cuối thế kỉ XIX

Tiết 41 Bài 26: Phong trào kháng Pháp trong những năm cuối thế kỉ XIX (*Lưu ý: Mục II.1, 2: không dạy*)

Tiết 42 Bài 27: Khởi nghĩa Yên Thế và phong trào chống Pháp của đồng bào miền núi cuối thế kỉ XIX

(*Lưu ý: Mục I: hướng dẫn hs lập bảng thống kê các giai đoạn của cuộc khởi nghĩa, mỗi giai đoạn chỉ cần nêu khái quát; Mục II: không dạy*)

Tiết 43 Lịch sử địa phương (Bài 5: Phong trào kháng chiến chống Pháp ở Quảng Bình vào những năm cuối thế kỉ XIX)

Tiết 44 Làm bài tập lịch sử

Tiết 45 Làm bài kiểm tra viết

CHƯƠNG II. XÃ HỘI VIỆT NAM (TỪ NĂM 1897 ĐẾN NĂM 1918)

Tiết 46 Bài 29: Chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và những chuyển biến kinh tế xã hội ở VN (Mục I)

Tiết 47 Bài 29: Chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và những chuyển biến kinh tế xã hội ở VN (Mục II)

Tiết 48 Bài 30: Phong trào yêu nước chống Pháp từ đầu thế kỉ XX đến năm 1918 (Mục I)

Tiết 49 Bài 30: Phong trào yêu nước chống Pháp từ đầu thế kỉ XX đến năm 1918 (Mục II)

(*Mục II.2: Diễn biến các cuộc khởi nghĩa: không dạy*)

Tiết 50 Bài 31: Ôn tập lịch sử Việt Nam (Từ năm 1858 đến năm 1918)

Tiết 51 Ôn tập

Tiết 52 Làm bài kiểm tra học kì II

=====

LỚP 9

Cả năm: 37 tuần (52 tiết)

Học kì I: 19 tuần (18 tiết)

Học kì II: 18 tuần (34 tiết)

HỌC KÌ I

PHẦN MỘT:

LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

CHƯƠNG I. LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI

Tiết 1 Bài 1: Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX. (Mục I)

Tiết 2 Bài 1: Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX. (Mục II; III)

(Lưu ý: Mục II.2: đọc thêm; Mục III không dạy.)

Tiết 3 Bài 2: Liên Xô và các nước Đông Âu từ giữa những năm 70 đến đầu những năm 90 của thế kỉ XX

(Lưu ý: Mục II: chỉ cần nắm hệ quả)

CHƯƠNG II. CÁC NƯỚC Á, PHI, MĨ LA TINH TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

Tiết 4 Bài 3: Quá trình phát triển của phong trào giải phóng dân tộc và sự tan rã của hệ thống thuộc địa

Tiết 5 Bài 4: Các nước châu Á *(Lưu ý: Mục II.2,3: không dạy)*

Tiết 6 Bài 5: Các nước Đông Nam Á

(Lưu ý: Mục II: "Mùa xuân năm 1975,...là 11,4% -trang 24 không dạy)

Tiết 7 Bài 6: Các nước châu Phi

Tiết 8 Bài 7: Các nước Mĩ la tinh

Tiết 9 **Làm bài kiểm tra viết (1 tiết)**

CHƯƠNG III. MĨ, NHẬT BẢN, TÂY ÂU TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

Tiết 10 Bài 8: Nước Mĩ *(Lưu ý: Mục II: lồng ghép với nội dung bài 12)*

Tiết 11 Bài 9: Nhật Bản *(Lưu ý Mục 3: chính sách đối nội: không dạy)*

Tiết 12 Bài 10: Các nước Tây Âu

CHƯƠNG IV. QUAN HỆ QUỐC TẾ TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

Tiết 13 Bài 11: Trật tự thế giới mới sau chiến tranh

CHƯƠNG V. CUỘC CÁCH MẠNG KHOA HỌC KỸ THUẬT TỪ 1945 ĐẾN NAY

Tiết 14 Bài 12: Những thành tựu chủ yếu và ý nghĩa lịch sử của cách mạng khoa học – kĩ thuật sau chiến tranh thế giới II *(Lưu ý: lồng ghép với mục II bài 8)*

Tiết 15 Bài 13: Tổng kết lịch sử thế giới từ năm 1945 đến nay

PHẦN HAI

LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

CHƯƠNG I. VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM 1919 - 1930

Tiết 16 Bài 14: Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất

Tiết 17 Bài 15: Phong trào cách mạng Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1919 - 1925)

Tiết 18 Kiểm tra học kì I

HỌC KÌ II

Tiết 19 Bài 16: Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài trong những năm 1919 - 1925

Tiết 20 Bài 17: Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng cộng sản ra đời (Mục I; II)

Tiết 21 Bài 17: Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng cộng sản ra đời (Mục IV) (Lưu ý: Mục III: không dạy)

CHƯƠNG II. VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM 1930 - 1939

Tiết 22 Bài 18: Đảng cộng sản Việt Nam ra đời (Lưu ý: Câu hỏi 2 cuối bài không yêu cầu HS trả lời)

Tiết 23 Bài 19: Phong trào cách mạng trong những năm 1930 - 1935

(Lưu ý: Mục III: không dạy; Câu hỏi 1, 2 ở cuối bài không yêu cầu HS trả lời)

Tiết 24 Bài 20: Cuộc vận động dân chủ trong những năm 1936 - 1939

(Lưu ý: Mục II: chỉ cần hs nắm được mục tiêu, hình thức đấu tranh)

CHƯƠNG III. CUỘC VẬN ĐỘNG TIẾN TỚI CÁCH MẠNG THÁNG TÁM 1945

Tiết 25 Bài 21: Việt Nam trong những năm 1939 – 1945 (Lưu ý: Mục II.3: không dạy; Câu hỏi cuối mục 3 không cần HS trả lời)

Tiết 26 Bài 22: Cao trào CM tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 (Mục I)

Tiết 27 Bài 22: Cao trào cách mạng tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 (Mục II)

Tiết 28 Bài 23: Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và sự thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa

CHƯƠNG IV. VIỆT NAM TỪ SAU CÁCH MẠNG THÁNG TÁM ĐẾN TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN

Tiết 29 Bài 24: Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945 - 1946) (Mục I; II; III) (Lưu ý: Mục II: chỉ cần hs nắm được sự kiện ngày 06/01/1946 và ý nghĩa của sự kiện này)

Tiết 30 Bài 24: Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945 – 1946) (Mục IV; V; VI)

CHƯƠNG V. VIỆT NAM TỪ CUỐI NĂM 1946 ĐẾN 1954

Tiết 31 Bài 25: Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 - 1950) (Mục I; II)

Tiết 32 Bài 25: Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 - 1950) (Mục IV; V) (Lưu ý: Mục III: không dạy)

Tiết 33 Bài 26: Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1950 - 1953) (Mục I; II)

Tiết 34 Bài 26: Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1950 - 1953) (Mục III, IV) (*Lưu ý: Mục V: đọc thêm - không dạy*)

Tiết 35 Bài 27: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc (1953 - 1954) (Mục I; II:1)

Tiết 36 Bài 27: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc (1953 - 1954) (Mục II:2; IV)

(Lưu ý: Mục III: hướng dẫn đọc thêm, chỉ cần nắm nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Giơ-ne-vơ)

Tiết 37 Lịch sử địa phương (Bài 7. Phong trào cách mạng của nhân dân Quảng Bình năm 1930 đến trước tháng 8/1945)

Tiết 38 Ôn tập

Tiết 39 Làm bài kiểm tra viết

CHƯƠNG VI. VIỆT NAM TỪ NĂM 1954 ĐẾN NĂM 1975

Tiết 40 Bài 28: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mĩ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 - 1965) (Mục I; II.1; III.1)

(Lưu ý: Mục II. .2,3: không dạy)

Tiết 41 Bài 28: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mĩ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 - 1965) (Mục III.2; IV)

Tiết 42 Bài 28: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mĩ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 - 1965) (Mục V)

Tiết 43 Bài 29: Cả nước trực tiếp chiến đấu chống Mĩ cứu nước (1965 - 1973) (Mục I.1,2; II.1)

(Lưu ý: Mục I. .3: hướng dẫn đọc thêm, không dạy)

Tiết 44 Bài 29: Cả nước trực tiếp chiến đấu chống Mĩ cứu nước (1965 - 1973) (Mục II.2,3; III.1,2)

Tiết 45 Bài 29: Cả nước trực tiếp chiến đấu chống Mĩ cứu nước (1965 - 1973) (Mục III,3; IV; V)

(Lưu ý: Mục V: chỉ cần nắm nội dung, ý nghĩa Hiệp định Pa-ri)

Tiết 46 Bài 30: Hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973 - 1975) (Mục II; III.1) (*Lưu ý: Mục I: không dạy; mục II: chỉ cần nắm sự kiện hội nghị 21 và chiến thắng Phước Long*)

Tiết 47 Bài 30: Hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973 - 1975) (Mục III.2; IV)

Tiết 48 Lịch sử địa phương (Bài 10. Quảng Bình trong những năm kháng chiến chống Pháp)

CHƯƠNG VII. VIỆT NAM TỪ NĂM 1975 ĐẾN NĂM 2000

Tiết 49 Bài 31: Việt Nam trong năm đầu sau đại thắng Xuân 1975 (*Lưu ý: Mục II: không dạy*)

Bài 32: không dạy

Tiết 50 Bài 33: Việt Nam trên đường đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội (từ năm 1986 đến năm 2000) (*Lưu ý: Mục II: chỉ cần nắm thành tựu tiêu biểu*)

Tiết 51 Bài 34: Tổng kết lịch sử Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến năm 2000.

Tiết 52 Kiểm tra học kì II